

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 11/2018/NQ-HĐND

Phú Thọ, ngày 13 tháng 12 năm 2018

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên,  
vận động viên thể thao thành tích cao của tỉnh Phú Thọ**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ  
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ BẢY**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26/7/2018 của Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao;*

*Xét Tờ trình số 5341/TTr-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quy định mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao của tỉnh Phú Thọ như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi điều chỉnh:

a) Đội tuyển tỉnh, huyện, thành phố, thị xã;

b) Đội tuyển trẻ tỉnh, huyện, thành phố, thị xã;

c) Đội tuyển năng khiếu tỉnh, huyện, thành phố, thị xã;

1.2. Đối tượng áp dụng:

Huấn luyện viên, vận động viên thể thao đang tập luyện, huấn luyện tại Trung tâm Đào tạo, Huấn luyện Thể dục thể thao; Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Du lịch các huyện, thành, thị.

2. Mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng được tính bằng tiền cho một ngày tập trung tập luyện, huấn luyện và thi đấu của một huấn luyện viên, vận động viên cụ thể như sau:

2.1. Đối với cấp tỉnh

a) Mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập trung tập luyện, huấn luyện.

*Đơn vị tính: Đồng/người/ngày*

STT	Huấn luyện viên, vận động viên	Mức ăn hàng ngày
1	Đội tuyển tỉnh	150.000
2	Đội tuyển trẻ tỉnh	120.000
3	Đội tuyển năng khiếu tỉnh	90.000

b) Mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập trung thi đấu.

*Đơn vị tính: Đồng/người/ngày*

STT	Huấn luyện viên, vận động viên	Mức ăn hàng ngày
1	Đội tuyển tỉnh	200.000
2	Đội tuyển trẻ tỉnh	150.000
3	Đội tuyển năng khiếu tỉnh	150.000

c) Huấn luyện viên, vận động viên đã hưởng chế độ dinh dưỡng trong thời gian tập trung thi đấu thì không được hưởng chế độ dinh dưỡng trong thời gian tập trung tập luyện, huấn luyện.

2.2. Đối với cấp huyện: Căn cứ điều kiện, khả năng ngân sách của từng địa phương để áp dụng mức chi cho phù hợp nhưng không thấp hơn 60% và không vượt quá mức chi quy định tại Điểm 2.1, Khoản 2, Điều 1 Nghị quyết này.

3. Khuyến khích các đơn vị quản lý huấn luyện viên, vận động viên và các tổ chức có liên quan huy động các nguồn thu hợp pháp khác, để có thêm kinh phí bổ sung thực hiện chế độ dinh dưỡng cho huấn luyện viên, vận động viên thể thao ngoài mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng quy định tại Điểm 2.1, Điểm 2.2, Điều 1 Nghị quyết này.

**Điều 2.** Điều 1 Nghị quyết số 12/2012/NQ-HĐND ngày 25 tháng 7 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức tiền ăn đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao và mức tiền ăn, tiền bồi dưỡng cho các thành viên tham gia tổ chức các giải thi đấu thể thao của tỉnh Phú Thọ hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

**Điều 3.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ khóa XVIII, kỳ họp thứ Bảy thông qua ngày 12 tháng 12 năm 2018 có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2019./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh, Chính phủ;
- UBND, UBNDP;
- Các Bộ: Tài chính; Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Công Thông tin điện tử Chính phủ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Vụ Pháp chế các Bộ: Tài chính, VHTT&DL;
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBNDTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TAND, VKSND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- TTHĐND, UBND huyện, thành, thị;
- CVP, các PCVP;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu VT.

**CHỦ TỌA**  
  
**PHÓ CHỦ TỊCH**  
**Vi Trọng Lễ**